

STT	Xã, phường, thị trấn	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Tổ hòa giải (ghi rõ tên tổ hòa giải thôn, buôn, tổ dân phố nào)	Trình độ chuyên môn (nếu có)	Quyết định công nhận hòa giải viên (Ghi số, ngày, tháng, năm ban hành Quyết định)
1	Thị trấn Ea Drăng							
1	Tổ hòa giải Tổ dân phố 1	Nguyễn Tri Khánh	1958	nam	kinh	TDP 1		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
2		Trần Bá Quân	1977	nam	kinh	TDP 1		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
3		Chu Đức Hậu	1955	nam	kinh	TDP 1		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
4		Vũ Như Hóa	1957	nam	kinh	TDP 1		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
5		Chu Thị Thu	1971	nữ	kinh	TDP 1		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
6	Tổ hòa giải Tổ dân phố 2	Hoàng Quốc Việt	1955	nam	kinh	TDP 2		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
7		Đỗ Đình Tùng	1957	nam	kinh	TDP 2		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
8		Trịnh Tất Ứng	1975	nam	kinh	TDP 2		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
9		Lương Văn Long	1963	nam	kinh	TDP 2		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
10		Đặng Thị Thanh	1964	nữ	kinh	TDP 2		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
11	Tổ hòa giải Tổ dân phố 4	Hoàng Văn Chiến	1974	nam	kinh	TDP 4		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
12		Nguyễn Bận	1958	nam	kinh	TDP 4		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
13		Bùi Hữu lộc	1960	nam	kinh	TDP 4		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
14		Nguyễn Văn Tùng	2003	nam	kinh	TDP 4		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
15		Phạm Xuân Dương	1962	nam	kinh	TDP 4		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
16		Nguyễn Thị hải Yến	1985	nữ	kinh	TDP 4		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
17		Lê Văn Hòa	1972	nam	kinh	TDP 4		QĐ số 231 ngày 6/12/2022

18	Tổ hòa giải Tổ dân phố 5	Lê Quốc Khiên	1961	nam	kinh	TDP 5		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
19		Nguyễn Quang Thương	1985	nam	kinh	TDP 5		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
20		Đỗ Duy Thập	1965	nam	kinh	TDP 5		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
21		Nguyễn Thị Thìn	1964	nữ	kinh	TDP 5		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
22		Nguyễn Thị Thủy	1958	nữ	kinh	TDP 5		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
23		Nông Quốc Anh	1992	nam	kinh	TDP 5		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
24		Phan Thị Thanh Vân	1965	nữ	kinh	TDP 5		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
25	Tổ hòa giải Tổ dân phố 6	Lại Hồng Viễn	1965	nam	kinh	TDP 6		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
26		Nguyễn Đức Thoi	1960	nam	kinh	TDP 6		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
27		Nguyễn Hữu Ân	1950	nam	kinh	TDP 6		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
28		Đinh Thị Duyên	1954	nữ	kinh	TDP 6		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
29		Phan Văn Thúc	1951	nam	kinh	TDP 6		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
30	Tổ hòa giải Tổ dân phố 7	Huỳnh Văn Chính	1961	nam	kinh	TDP 7		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
31		Vũ Mạnh Tuyền	1957	nam	kinh	TDP 7		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
32		Huỳnh Tấn Quang	1964	nam	kinh	TDP 7		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
33		Phùng Xuân Đức	1983	nam	kinh	TDP 7		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
34		Phạm Văn Bạch	1969	nam	kinh	TDP 7		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
35		Phạm Thị Xuân	1959	nữ	kinh	TDP 7		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
36		Nguyễn Chí Linh	1975	nam	kinh	TDP 8		QĐ số 231 ngày 6/12/2022

37	Tổ hòa giải Tổ dân phố 8	Phạm Công Triều	1959	nam	kinh	TDP 8		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
38		Phan Thị Thanh Tùng	1965	nam	kinh	TDP 8		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
39		Nguyễn Cao Cường	1979	nam	kinh	TDP 8		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
40		Nguyễn Viết Lộc	1968	nam	kinh	TDP 8		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
41	Tổ hòa giải Tổ dân phố 9	Đỗ Văn Dũng	1972	nam	kinh	TDP 9		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
42		Nguyễn Trung Kiên	1974	nam	kinh	TDP 9		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
43		Lê Quang Nhuận	1960	nam	kinh	TDP 9		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
44		Đỗ Thị Hồng Phương	1982	nam	kinh	TDP 9		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
45		Nguyễn Chí Tiến	1954	nam	kinh	TDP 9		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
46		Bùi Đức Hà	1963	nam	kinh	TDP 9		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
47		Nguyễn Đình Dũng	1992	nam	kinh	TDP 9		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
48	Tổ hòa giải Tổ dân phố 10	Phan Thanh Tuấn	1966	nam	kinh	TDP 10		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
49		Vũ Duy Trọng	1961	nam	kinh	TDP 10		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
50		Trần Minh Tánh	1972	nam	kinh	TDP 10		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
51		Hồ Kim Sơn	1968	nam	kinh	TDP 10		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
52		Trần Thị Diễm	1975	nữ	kinh	TDP 10		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
53		Vũ Chí Hiếu	1972	nam	kinh	TDP 11		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
54		Bùi Trọng Vinh	1958	nam	kinh	TDP 11		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
55		Lê Thanh	1963	nam	kinh	TDP 11		QĐ số 231 ngày 6/12/2022

56	Tổ hòa giải Tổ dân phố 11	Đỗ Minh Kiên	1973	nam	kinh	TDP 11		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
57		Đào Văn Giám	1963	nam	kinh	TDP 11		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
58		Nguyễn Thị Vân	1963	nữ	kinh	TDP 11		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
59		Nguyễn Thị Trà My	1994	nữ	kinh	TDP 11		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
60	Tổ hòa giải Tổ dân phố 12	Lương Hữu hạ	1958	nam	kinh	TDP 12		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
61		Nguyễn Thanh Kiều	1968	nam	kinh	TDP 12		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
62		Lê Thế Giới	1964	nam	kinh	TDP 12		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
63		Lê Đức Dũng	1967	nam	kinh	TDP 12		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
64		Nguyễn Thị Bích Liên	1972	nữ	kinh	TDP 12		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
65		Lê Thị Kim Phượng	1972	nữ	kinh	TDP 12		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
66		Đinh Văn Quyền	1964	nam	kinh	TDP 12		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
67	Tổ hòa giải Tổ dân phố 13	Hà Thanh Ân	1963	nam	kinh	TDP 13		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
68		Hoàng Văn Thùy	1983	nam	kinh	TDP 13		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
69		Lương Ngọc Anh	1962	nam	kinh	TDP 13		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
70		Trần Văn Thanh	1962	nam	kinh	TDP 13		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
71		Ngô Thị Bích Đông	1986	nam	kinh	TDP 13		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
72		Nguyễn Thành Đông	1987	nam	kinh	TDP 13		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
73		Lê Văn Năm	1968	nam	kinh	TDP 14		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
74		Võ Thị Kim Oanh	1985	nữ	kinh	TDP 14		QĐ số 231 ngày 6/12/2022

75	Tổ hòa giải Tổ dân phố 14	Hà Thanh Mai	1955	nam	kinh	TDP 14		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
76		Nguyễn Thị Kim Hằng	1969	nữ	kinh	TDP 14		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
77		Châu Văn Cường	1963	nam	kinh	TDP 14		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
78		Bùi Văn Thuận	1992	nam	kinh	TDP 14		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
79		Võ Văn Hiếu	1985	nam	kinh	TDP 14		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
80	Tổ hòa giải Buôn Lê B	phạm Văn Thắng	1957	nam	kinh	Buôn Lê B		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
81		Nhan Ngọc Tấn	1969	nam	kinh	Buôn Lê B		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
82		Trần ngọc Hùng	1965	nam	kinh	Buôn Lê B		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
83		Bùi Đức Cử	1958	nam	kinh	Buôn Lê B		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
84		nguyễn Đăng Hướng	1956	nữ	kinh	Buôn Lê B		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
85		Nguyễn Đức	1952	nam	kinh	Buôn Lê B		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
86		Nguyễn Thị Thu	1974	nữ	kinh	Buôn Lê B		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
87	Tổ hòa giải Buôn Lê Đá	Nay Biao	1960	nam	ê đê	Buôn Lê Đá		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
88		H' Lan Ksor	1989	nữ	ê đê	Buôn Lê Đá		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
89		Đỗ Văn Thiệp	1965	nam	kinh	Buôn Lê Đá		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
90		H' Bép Ksor	1966	nữ	ê đê	Buôn Lê Đá		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
91		Y Wé ADrong	1965	nam	ê đê	Buôn Lê Đá		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
92		H' Chinh Ksor	1990	nữ	ê đê	Buôn Lê Đá		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
93		Y Hrek Nay	1958	nam	ê đê	Buôn Lê Đá		QĐ số 231 ngày 6/12/2022

94	Tổ hòa giải Buôn Blếch	Y Đúp Ksor		nam	ê đê	Buôn Blếch		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
95		Y Bìl Niê		nam	ê đê	Buôn Blếch		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
96		Nguyễn Thanh Long		nam	kinh	Buôn Blếch		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
97		Y Khoa Ađrong		nam	ê đê	Buôn Blếch		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
98		Ksor H Soan		nữ	ê đê	Buôn Blếch		QĐ số 231 ngày 6/12/2022
2	Xã Ea Wy							
1	Tổ 1A	Bùi Quang San		Nam	kinh	Thôn 1A		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
2		Nguyễn Xuân Tùng		Nam	kinh	Thôn 1A		
3		Đặng Thành Tài		Nam	kinh	Thôn 1A		
4		Trần Thanh Tuấn		Nam	kinh	Thôn 1A		
5		Phan Viết Tường		Nam	kinh	Thôn 1A		
6		Trần Thị Kim Tuyền		Nữ	kinh	Thôn 1A		
7		Đặng Thị Kim Nga		Nữ	kinh	Thôn 1A		
8	Tổ 1B	Lý Đức Dự		Nam		Thôn 1B		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
9		Phạm Xuân An		Nam	kinh	Thôn 1B		
10		Lương Văn Giáp		Nam		Thôn 1B		
11		Nông Văn Điều		Nam		Thôn 1B		
12		Lê Quang Thịnh		Nam	kinh	Thôn 1B		
13		Nguyễn Thị Mượt		Nữ	kinh	Thôn 1B		
14	Tổ 1C	Trần Xuân Chiến		Nam	kinh	Thôn 1C		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
15		Mã Thanh Thuật		Nam		Thôn 1C		
16		Phạm Võ Thoại		Nam	kinh	Thôn 1C		
17		Nguyễn Đức Hào		Nam	kinh	Thôn 1C		
18		Trần Ngọc Cường		Nam	kinh	Thôn 1C		
19		Hà Thị Niêm		Nữ		Thôn 1C		
20		Đoàn Thị Lựu		Nam		Thôn 1C		
21	Tổ 2A	Nguyễn Hoàng Anh		Nam	kinh	Thôn 2A		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
22		Trần Ngọc Minh		Nam	kinh	Thôn 2A		
23		Nguyễn Thanh Hồng		nam	kinh	Thôn 2A		
24		Đỗ Phú Hộ		Nam	kinh	Thôn 2A		
25		Võ Thị Hùng Vân		Nữ	kinh	Thôn 2A		
26		Vỵ Văn Thành		Nam		Thôn 2B		Quyết định số 43/QĐ- UBND
27		Lê Thanh Cương		Nam	kinh	Thôn 2B		
28		Phạm Danh		Nam	kinh	Thôn 2B		

29	Tổ 2B	Phùng Văn Hiến		Nam	kinh	Thôn 2B		UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
30		Hoàng Văn Chúng		Nam		Thôn 2B		
31		Trần Văn Thòa		Nam	kinh	Thôn 2B		
32		Phan Thị Thanh Lan		nữ	kinh	Thôn 2B		
33	Tổ 3A	Lê Phi Hiền		Nam	kinh	Thôn 3A		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
34		Đinh Xuân Noóng		Nam		Thôn 3A		
35		Lê Văn Lợi		Nam	kinh	Thôn 3A		
36		Hoàng Tiên Dũng		Nam	kinh	Thôn 3A		
37		Nguyễn Hoàng Việt		Nam	kinh	Thôn 3A		
38		Nông Thị Thoan		nữ		Thôn 3A		
39	Tổ 3B	Triệu Thị Tuyên		nữ		Thôn 3A		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
40		Trần Văn Thành		Nam	kinh	Thôn 3B		
41		Hà Văn Tuấn		Nam		Thôn 3B		
42		Lương Thị Nhung		nữ		Thôn 3B		
43		Lương Văn Chương		Nam		Thôn 3B		
44		Long Đức Thiện		Nam		Thôn 3B		
45	Tổ 4A	Phùng Văn Quáng		Nam		Thôn 3B		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
46		Phan Văn Quảng		Nam		Thôn 4A		
47		Lục Lương Đài		Nam		Thôn 4A		
48		Tôn Trung Sơn		Nam		Thôn 4A		
49		Nông Văn Đức		Nam		Thôn 4A		
50		Nhan Văn Hiếu		Nam		Thôn 4A		
51	Tổ 4B	Triệu Văn Đoàn		Nam		Thôn 4A		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
52		Phùng Thị Hạnh		nữ		Thôn 4A		
53		Dương Văn Võ		Nam		Thôn 4B		
54		Triệu Văn Thản		Nam		Thôn 4B		
55		Hà Văn Quốc		Nam		Thôn 4B		
56		Nông Hữu Thống		Nam		Thôn 4B		
57	Tổ 5A	Hà Văn Quân		Nam		Thôn 4B		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
58		Lục Thị Hiền		nữ		Thôn 4B		
59		Triệu Thị Đóa		nữ		Thôn 4B		
60		Hoàng Văn Nhùng		Nam		Thôn 5A		
61		Nông Cao Cường		Nam		Thôn 5A		
62		Lương Văn Mừng		Nam		Thôn 5A		
63	Tổ 5A	Nông Văn Cừ		Nam		Thôn 5A		Quyết định số 43/QĐ- UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
64		Hoàng Văn Páo		Nam		Thôn 5A		
65		Bế Thị Nhã		nữ		Thôn 5A		
66		Lương Thị Bay		Nam		Thôn 5A		
67		Hoàng Văn Trương		Nam		Thôn 5B		

68	Tổ 5B	Hứa Thanh Tịnh		Nam		Thôn 5B	Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
69		Hoàng Quốc Thành		Nam		Thôn 5B	
70		Lục Văn Đồng		Nam		Thôn 5B	
71		Trần Hà Nam		Nam		Thôn 5B	
72		Lương Văn Khánh		Nam		Thôn 5B	
73		Hà Thị Điệp		Nam		Thôn 5B	
74	Tổ 6A	Lô Văn Cương		Nam		Thôn 6A	Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
75		Hà Trọng Bình		Nam		Thôn 6A	
76		Hà Văn Bách		Nam		Thôn 6A	
77		Cam Văn Đức		Nam		Thôn 6A	
78		Lương Thị Oanh		nữ		Thôn 6A	
79		Triệu Thị Duyên		nữ		Thôn 6A	
80		Lô Thị Nguyệt		nữ		Thôn 6A	
81	Tổ 6B	Hoàng Thị Cảnh		nữ		Thôn 6B	Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
82		Đàm Sơn		Nam		Thôn 6B	
83		Dương Thị Lệ		nữ		Thôn 6B	
84		Hà Văn Hót		Nam		Thôn 6B	
85		Hoàng Văn Đăng		Nam		Thôn 6B	
86		La Thị Thịnh		nữ		Thôn 6B	
87		Nông Đức Toàn		Nam		Thôn 6B	
88	Tổ 7A	Lâm Văn Đại		Nam		Thôn 7A	Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
89		Lâm Xuân Bảo		Nam		Thôn 7A	
90		Triệu Văn Thàm		Nam		Thôn 7A	
91		Lý Hồng Đại		Nam		Thôn 7A	
92		Dương Văn Bình		Nam		Thôn 7A	
93		Lương Bích Liên		nữ		Thôn 7A	
94		Lý Hồng Nhượng		Nam		Thôn 7A	
95	Tổ 7B	Trần Kim Dũng		Nam		Thôn 7B	Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
96		Lê Duy Bắc		Nam		Thôn 7B	
97		Nguyễn Văn Thường		Nam		Thôn 7B	
98		Lô Văn Choóng		Nam		Thôn 7B	
99		Võ Thị Lan		nữ		Thôn 7B	
100		Hoàng Thị Thùy		Nam		Thôn 7B	
101	Tổ 8A	Mã Vĩnh Thành		Nam		Thôn 8A	Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
102		Lục Văn Hùng		Nam		Thôn 8A	
103		Mã Thị Duyên		Nữ		Thôn 8A	
104		Nông Trung Kiên		Nam		Thôn 8A	
105		Ngạc Văn Nhân		Nam		Thôn 8A	
106		Mạc Văn Hiếu		Nam		Thôn 8A	

107		Hoàng Văn Dương		Nam		Thôn 8A		
108	Tổ 8B	Nông Văn Minh		Nam		Thôn 8B		Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
109		Mã Quốc Hội		Nam		Thôn 8B		
110		Nông Văn Ơi		Nam		Thôn 8B		
111		Nông Thị Ngọc Yến		Nữ		Thôn 8B		
112		Liêu Thị Vui		Nữ		Thôn 8B		
113		Triệu Quỳnh Đức		Nam		Thôn 8B		
114		Ban Thị Liên		Nữ		Thôn 8B		
115	Tổ 11	Giang Đức Hòa		Nam	Kinh	Thôn 11		Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 22/4/2023 của UBND xã Ea Wy
116		Hồ Xuân Hải		Nam	Kinh	Thôn 11		
117		Trần Quốc Hùng		Nam	Kinh	Thôn 11		
118		Tôn Thất Nhật Tiến		Nam	Kinh	Thôn 11		
119		Lê Thị Mọi		Nam	Kinh	Thôn 11		
120		Lê Thị Tuyết		Nữ	Kinh	Thôn 11		
121		Cao Văn Xoa		Nam	Kinh	Thôn 11		
3	Xã Cư A Mung							
0	Tổ hòa giải thôn 3							
1	1	Hoàng Văn Đò	1968	Nam	Nùng			Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND xã Cư A Mung về việc kiện toàn tổ hòa giải thôn 3
2	2	Triệu Văn Nhật	1966	Nam	Dao			
3	3	Hoàng Văn Bằng	1969	Nam	Nùng			
4	4	Hoàng Văn Đức	1994	Nam	Nùng			
5	5	Vi Văn Lập	1968	Nam	Nùng			
6	6	Hoàng Văn Nguyễn	1960	Nam	Tày			
7	7	Lâm Thị Lành	1993	Nữ	Nùng			
8	8	Ma Văn Cậy	1965	Nam	Nùng			
	Tổ hòa giải thôn 4							
9	1	Hoàng Văn Lâm	1972	Nam	Tày			Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND xã Cư A Mung về việc kiện toàn tổ hòa giải thôn 4
10	2	Lương Văn Vương	1970	Nam	Nùng			
11	3	Giang Quốc Hiệp	1983	Nam	Kinh			
12	4	Hoàng Thiên Phình	1988	Nam	Nùng			
13	5	Vũ Thị Quyên	1973	Nữ	Kinh			
14	6	Nguyễn Văn Khánh	1979	Nam	Kinh			
15	7	Lương Quyết Chiến	1965	Nam	Tày			
	Tổ Hòa giải thôn 5							
16	1	Nông Văn Trường	1984	Nam	Nùng			Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND xã Cư A Mung về việc kiện toàn tổ hòa giải
17	2	Nông Văn Dương	1970	Nam	Nùng			
18	3	Nông Văn Đồng	1968	Nam	Nùng			
19	4	Nông Văn Du	1991	Nam	Nùng			
20	5	Lương Văn Thành	1964	Nam	Nùng			

21	6	Hoàng Việt Hùng	1975	Nam	Nùng			việc kiện toàn tổ hòa giải thôn 5
22	7	Lương Thị Thanh	1991	Nữ	Nùng			
23	8	Mạc Văn Đại	1977	Nam	Nùng			
	Tổ hòa giải thôn 9							
24	1	Nông Văn Khôi	1971	Nam	Tày			Quyết định số 46/QĐ- UBND ngày 22/4/2024 của UBND xã Cư A Mung về việc kiện toàn tổ hòa giải thôn 9
25	2	Lý Văn Nguyên	1966	Nam	Tày			
26	3	Nông Văn Kiêm	1965	Nam	Tày			
27	4	Hoàng Văn Dũng	1968	Nam	Tày			
28	5	Nông Văn Thiện	1998	Nam	Nùng			
29	6	Hà Văn Tiến	2002	Nam	Tày			
30	7	Vi Thị Minh	1967	Nữ	Tày			
	Tổ hòa giải thôn 10A							
31	1	Triệu Văn Cường	1980	Nam	Nùng			Quyết định số 47/QĐ- UBND ngày 22/4/2024 của UBND xã Cư A Mung về việc kiện toàn tổ hòa giải thôn 10A
32	2	Trương Văn Huy	1988	Nam	Nùng			
33	3	Triệu Văn Hoài	1990	Nam	Tày			
34	4	Triệu Văn Hồ	1983	Nam	Tày			
35	5	Lục Văn Đoàn	1994	Nữ	Tày			
36	6	Triệu Thị Thảo	1995	Nữ	Tày			
	Tổ hòa giải thôn 10B							
37	1	Hoàng Văn Giáp	1987	Nam	Nùng			Quyết định số 48/QĐ- UBND ngày 22/4/2024 của UBND xã Cư A Mung về việc kiện toàn tổ hòa giải thôn 10B
38	2	Lục Minh Thương	1995	Nam	Nùng			
39	3	Lăng Văn Hòa	1967	Nam	Nùng			
40	4	Biện Thanh Lâm	1965	Nam	Kinh			
41	5	Đinh Thị Nga	1974	Nữ	Kinh			
42	6	Phùng Sơn Hồng	1998	Nam	Nùng			
43	7	Nông Văn Điệp	1985	Nam	Nùng			
	Tổ hòa giải Buôn Tơ Yoa							
44	1	Y Wen Siu	1981	Nam	Gia rai			Quyết định số 49/QĐ- UBND ngày 22/4/2024 của UBND xã Cư A Mung về việc kiện toàn tổ hòa giải thôn Buôn Tơ Yoa
45	2	Y Chung Rcam	1956	Nam	Gia rai			
46	3	Y Nem Siu	1964	Nam	Gia rai			
47	4	Y Lâm Siu	1986	Nam	Gia rai			
48	5	Y Sơn Kpă	1968	Nam	Gia rai			
49	6	Y Blok Siu	1956	Nam	Gia rai			
50	7	Y Don Rmah	1979	Nam	Gia rai			
51	8	H Bưn Kpă	1990	Nam	Gia rai			
52	9	Lê Long Hưng	1972	Nam	Kinh			
4	Xã Cư Một							
1		Trần Đông Xuân	1965	Nam	Kinh	Thôn 1		
2		Nguyễn Minh Quang	1983	Nam	Kinh	Thôn 1		

3	Tổ 1	Trương Minh Tùng	1987	Nam	Kinh	Thôn 1	101/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
4		Lâm Văn Hải	1972	Nam	Kinh	Thôn 1	
5		Huỳnh Quang Trung	1993	Nam	Kinh	Thôn 1	
6		Trương Thị Lệ Thu	1975	Nữ	Kinh	Thôn 1	
7		Nguyễn Trí Đông	1998	Nam	Kinh	Thôn 1	
8	Tổ 2	Trần Văn Ân	1979	Nam	Kinh	Thôn 2	102/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
9		Nông Quang Ngọc	1971	Nam	Nùng	Thôn 2	
10		Nông Văn Đạt	1977	Nam	Nùng	Thôn 2	
11		Nông Văn Cầu	1970	Nam	Nùng	Thôn 2	
12		Triệu Văn Khánh	1993	Nam	Nùng	Thôn 2	
13		Võ Ngọc Tâm	1952	Nam	Kinh	Thôn 2	
14		Trần Hữu Thọ	1986	Nam	Kinh	Thôn 2	
15		Giáp Thị Hoàng Kiêm	1970	Nữ	Kinh	Thôn 2	
16		Nông Văn Bình	1968	Nam	Nùng	Thôn 2	
17	Tổ 3	Hồ Văn Tài	1989	Nam	Kinh	Thôn 2	103/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
18		Nguyễn Minh Hải	1989	Nam	Kinh	Thôn 3	
19		Lê Nguyễn Hoàng Linh	1992	Nam	Kinh	Thôn 3	
20		Nguyễn Minh Vương	1980	Nam	Kinh	Thôn 3	
21		Nguyễn Thị Thảo	1976	Nữ	Kinh	Thôn 3	
22		Lê Quốc Dũng	1977	Nam	Kinh	Thôn 3	
23		Đỗ Ngọc Đình	1964	Nam	Kinh	Thôn 3	
24	Tổ 4	Trịnh Thị Thu Trang	1987	Nữ	Kinh	Thôn 3	104/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
25		Nông Thanh Nhân	1972	Nam	Nùng	Thôn 4A	
26		Triệu Văn Bao	1989	Nam	Dao	Thôn 4A	
27		Lý Văn Sài	1956	Nam	Nùng	Thôn 4A	
28		Hoàng Huy Tập	1993	Nam	Tày	Thôn 4A	
29		Nông Thị Sanh	1993	Nữ	Nùng	Thôn 4A	
30		Sầm Hùng Vịnh	1982	Nam	Nùng	Thôn 4A	
31	Tổ 5	Nông Văn Sèn	1969	Nam	Nùng	Thôn 4A	105/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
32		Ma Văn Tiến	1960	Nam	Tày	Thôn 4B	
33		Bàng Lương Tuấn	1968	Nam	Tày	Thôn 4B	
34		Nông Thị Luyện	1973	Nữ	Tày	Thôn 4B	
35		Lãnh Văn Thánh	1991	Nam	Tày	Thôn 4B	
36		Lãnh Văn Tạc	1969	Nam	Tày	Thôn 4B	
37	Tổ 6	Lâm Báu	1995	Nam	Tày	Thôn 4B	106/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
38		Nguyễn Đỗ Tuấn	1975	Nam	Kinh	Thôn 5	
39		Nguyễn Ngọc Vũ	1991	Nam	Kinh	Thôn 5	
40		Nguyễn Trọng Kính	1959	Nam	Kinh	Thôn 5	
41		Hoàng Ngọc Minh	1987	Nam	Kinh	Thôn 5	

42		Phan Thanh Hoài	1992	Nam	Kinh	Thôn 5		
43		Võ Nguyễn Hồng Sương	1990	Nữ	Kinh	Thôn 5		
44	Tổ 7	Trần Dung	1986	Nam	Kinh	Thôn 6A		107/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
45		Nguyễn Tấn Tài	1964	Nam	Kinh	Thôn 6A		
46		Mai Thị Duy Oanh	1988	Nữ	Kinh	Thôn 6A		
47		Nguyễn Văn Hiếu	1992	Nam	Kinh	Thôn 6A		
48		Võ Văn Hòa	1990	Nam	Kinh	Thôn 6A		
49		Võ Văn Thi	1982	Nam	Kinh	Thôn 6A		
50		Võ Văn Phước	2002	Nam	Kinh	Thôn 6A		
51		Đinh Ngọc Chát	1971	Nam	Kinh	Thôn 6A		
52	Tổ 8	Trần Thanh Nhín	1989	Nam	Kinh	Thôn 6B		108/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
53		Nguyễn Quốc Đại	1987	Nam	Kinh	Thôn 6B		
54		Dương Thành Sơn	1992	Nam	Kinh	Thôn 6B		
55		Đặng Thị Bảo Trân	1978	Nữ	Kinh	Thôn 6B		
56		Cao Thị Mỹ Tâm	1987	Nữ	Kinh	Thôn 6B		
57		Dương Thành Nam	1996	Nam	Kinh	Thôn 6B		
58	Tổ 9	Võ Thanh Lai	1966	Nam	Kinh	Thôn 7		109/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
59		Võ Văn Tuấn	1990	Nam	Kinh	Thôn 7		
60		Võ Đại Công	1992	Nam	Kinh	Thôn 7		
61		Trần Tiến Dũng	1991	Nam	Kinh	Thôn 7		
62		Trần Tài	1992	Nam	Kinh	Thôn 7		
63		Ka Thị Hà	1992	Nữ	Châu Mạ	Thôn 7		
64		Nguyễn Văn Thư	1976	Nam	Kinh	Thôn 7		
65		Hồ Văn Thiên	1997	Nam	Kinh	Thôn 7		
66	Tổ 10	Tạ Ngọc Kiều	1971	Nam	Kinh	Thôn 9		110/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
67		Hứa Xuân Thanh	1963	Nam	Tây	Thôn 9		
68		Trần Xuân Tứ	1973	Nam	Kinh	Thôn 9		
69		Trần Thị Ngân	1981	Nữ	Kinh	Thôn 9		
70		Nguyễn Thủy Hiền	1976	Nữ	Kinh	Thôn 9		
71		Nguyễn Văn Cường	1964	Nam	Kinh	Thôn 9		
72		Phạm Văn Thành	1957	Nam	Kinh	Thôn 9		
73	Tổ 11	Lương Văn Bằng	1973	Nam	Nùng	Thôn 11		111/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
74		Lương Thị Phúc	1982	Nữ	Nùng	Thôn 11		
75		Lê Giang Hà	1986	Nữ	Kinh	Thôn 11		
76		Hoàng Văn Định	1987	Nam	Tây	Thôn 11		
77		Hoàng Thị Vân	1979	Nữ	Nùng	Thôn 11		
78		Trương Văn Tư	1978	Nam	Nùng	Thôn 11		
79		Nông Văn Đoàn	1982	Nam	Nùng	Thôn 11		
80		Hoàng Thị Niên	1981	Nữ	Tây	Thôn 11		

81		Hoàng Thị Hồng	1988	Nữ	Tày	Thôn 11		
5	Xã Dliê Yang							
1	Tổ hòa giải thôn 1	Nguyễn Ngọc Tuyến		Nam	Kinh	Thôn 1		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
2		Trình Minh Hải		Nam	Kinh	Thôn 1		
3		Hoàng Văn Ngọc		Nam	Kinh	Thôn 1		
4		Trương Thuyền		Nam	Kinh	Thôn 1		
5		Trần Thắng Truy		Nam	Kinh	Thôn 1		
6		Nguyễn Thị Thanh Sang			Kinh	Thôn 1		
7	Tổ hòa giải thôn 2	Bùi Văn Cúc		Nam	Kinh	Thôn 2		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
8		Nguyễn Anh Bính		Nam	Kinh	Thôn 2		
9		Vũ Hoàng Long		Nam	Kinh	Thôn 2		
10		Kiều Chí Thông		Nam	Kinh	Thôn 2		
11		Phạm Thị Quỳnh		Nữ	Kinh	Thôn 2		
12		Lại Văn Thắng		Nam	Kinh	Thôn 2		
13		Phạm Ngọc Chương		Nam	Kinh	Thôn 2		
14		Trần Văn Sáng		Nam	Kinh	Thôn 2		
15	Tổ hòa giải thôn 3	Võ Tá Thành		Nam	Kinh	Thôn 3		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
16		Nguyễn Tiến Thắng		Nam	Kinh	Thôn 3		
17		Đỗ Bá Nhất		Nam	Kinh	Thôn 3		
18		Bùi Minh Thoại		Nam	Kinh	Thôn 3		
19		Nguyễn Văn Thức		Nam	Kinh	Thôn 3		
20		Trần Thị Trinh		Nữ	Kinh	Thôn 3		
21	Tổ hòa giải thôn 4	Lâm Văn Toàn		Nam	Kinh	Thôn 4		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
22		Nguyễn Xuân Tú		Nam	Kinh	Thôn 4		
23		Đặng Phúc Dương		Nam	Kinh	Thôn 4		
24		Lê Văn Hải		Nam	Kinh	Thôn 4		
25		Lê Văn Cửu		Nam	Kinh	Thôn 4		
26		Đặng Văn Tộc		Nam	Kinh	Thôn 4		
27	Tổ hòa giải thôn 5	Nguyễn Trí Thức		Nam	Kinh	Thôn 5		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
28		Phạm Văn Lốp		Nam	Kinh	Thôn 5		
29		Hoàng Thị Xuân		Nữ	Kinh	Thôn 5		
30		Nguyễn Tiến Luân		Nam	Kinh	Thôn 5		
31		Ngô Văn Minh		Nam	Kinh	Thôn 5		
32		Lê Thanh Tú		Nam	Kinh	Thôn 5		
33	Tổ hòa giải Thôn Tri C1	Lê Ba		Nam	Kinh	Thôn Tri C1		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
34		Huỳnh Đức Ngọc		Nam	Kinh	Thôn Tri C1		
35		Phạm Công Hào		Nam	Kinh	Thôn Tri C1		
36		Võ Thị Thủy		Nữ	Kinh	Thôn Tri C1		
37		Nguyễn Minh Huy		Nam	Kinh	Thôn Tri C1		

38		Hoàng Văn Chức		Nam	Kinh	Thôn Tri C1		
39	Tổ hòa giải Thôn Tri C2	Ngô Đình Thục		Nam	Kinh	Thôn Tri C2		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
40		Phạm Văn Hường		Nam	Kinh	Thôn Tri C2		
41		Phạm Việt Xuân		Nam	Kinh	Thôn Tri C2		
42		Nguyễn Thị Lan		Nữ	Kinh	Thôn Tri C2		
43		Nguyễn Văn Sinh		Nam	Kinh	Thôn Tri C2		
44		Phạm Ngọc Hiếu		Nam	Kinh	Thôn Tri C2		
45		Cao Ngọc Vững		Nam	Kinh	Thôn Tri C2		
46	Tổ hòa giải Thôn Tri C3	Chu Ứng Minh		Nam	Kinh	Thôn Tri C3		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
47		Nguyễn Minh		Nam	Kinh	Thôn Tri C3		
48		Đào Quang Dương		Nam	Kinh	Thôn Tri C3		
49	Tổ hòa giải Thôn Tri B	Y Vút Niê		Nam	Ê đê	Buôn Tri B		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
50		Niê H Loan		Nữ	Ê đê	Buôn Tri B		
51		Adrong Y Bong		Nam	Ê đê	Buôn Tri B		
52		Mlô Y Jẻ		Nam	Ê đê	Buôn Tri B		
53		Y Noi Niê		Nam	Ê đê	Buôn Tri B		
54		Y Khiêm Ksor		Nam	Ê đê	Buôn Tri B		
55		Ksor Y Dung		Nam	Ê đê	Buôn Tri B		
56	Tổ hòa giải Buôn Sek	Kpă H' Hôi		Nữ	Ê đê	Buôn Sek		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
57		Kpă Y Hồng		Nam	Ê đê	Buôn Sek		
58		Niê Y Băk		Nam	Ê đê	Buôn Sek		
59		Ksor Y Djin		Nam	Ê đê	Buôn Sek		
60		Kpă Y Thanh		Nam	Ê đê	Buôn Sek		
61		Ksor H' Ngao		Nữ	Ê đê	Buôn Sek		
62		Ksor Y Djôn		Nam	Ê đê	Buôn Sek		
63	Tổ hòa giải Buôn Sek Điết	Hma Nuel Niê		Nam	Ê đê	Buôn Sek Điết		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
64		Niê Y Pỏ		Nam	Ê đê	Buôn Sek Điết		
65		Adrong Y Ken		Nam	Ê đê	Buôn Sek Điết		
66		Nay Y Thi		Nam	Ê đê	Buôn Sek Điết		
67		Ksor Y Nai		Nam	Ê đê	Buôn Sek Điết		
68	Tổ hòa giải Buôn Drài	Siu Rok		Nam	Ê đê	Buôn Drài		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
69		Ksor Y Ghan		Nam	Ê đê	Buôn Drài		
70		Kpă Y Det		Nam	Ê đê	Buôn Drài		
71		Rcăm H' Guk		Nữ	Ê đê	Buôn Drài		
72		Rô Y Phol		Nam	Ê đê	Buôn Drài		
73		Adrong Y Sut		Nam	Ê đê	Buôn Drài		
74		Ksor Y Rit		Nam	Ê đê	Buôn Drài		
75		Ksor Y Chap		Nam	Ê đê	Buôn Drài		
76		Adrong H' Thúy		Nữ	Ê đê	Buôn Drài		

77	Tổ hòa giải Buôn Drài Điết	Rô Y Gêr		Nam	Ê đê	Buôn Drài Điết		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
78		Adrong Y Puih		Nam	Ê đê	Buôn Drài Điết		
79		Adrong Y Blik		Nam	Ê đê	Buôn Drài Điết		
80		Rô H' Hrik		Nữ	Ê đê	Buôn Drài Điết		
81		Rô Y Bot		Nam	Ê đê	Buôn Drài Điết		
82		Rô Y Wên		Nam	Ê đê	Buôn Drài Điết		
83	Tổ hào giải Buôn Choăh	Y Thi Mlô		Nam	Ê đê	Buôn Choăh		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
84		Ksor Y Mluk		Nam	Ê đê	Buôn Choăh		
85		Kpă H' Riàng		Nữ	Ê đê	Buôn Choăh		
86		Niê H Ria		Nữ	Ê đê	Buôn Choăh		
87		Kpă Y Hưn		Nam	Ê đê	Buôn Choăh		
88		Adrong Y Tân		Nam	Ê đê	Buôn Choăh		
89		Adrong Y Tin		Nam	Ê đê	Buôn Choăh		
90	Tổ hòa giải Buôn Tir	Rcăm Y Dtrung		Nam	Ê đê	Buôn Choăh		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
91		Mjao H' Nở		Nữ	Ê đê	Buôn Choăh		
92		Adrong Y Siao		Nam	Ê đê	Buôn Tir		
93		Adrong Y Miên		Nam	Ê đê	Buôn Tir		
94		Kpă Y Djă		Nam	Ê đê	Buôn Tir		
95		Y Tria Niê		Nam	Ê đê	Buôn Tir		
96		Rahlan Y Vinh		Nam	Ê đê	Buôn Tir		
97		Niê Y Phuróc		Nam	Ê đê	Buôn Tir		
98		Kpă Y Boái		Nam	Ê đê	Buôn Tir		
99		Ksor H Boen		Nữ	Ê đê	Buôn Tir		
100	Tổ hòa giải Buôn Tri Gha	Adrong Y Thốt		Nam	Ê đê	Buôn Tri Gha		QĐ số 128/QĐ-UBND, ngày 12/05/2018
101		Nay Hương		Nam	Ê đê	Buôn Tri Gha		
102		Adrong H' Bloai		Nữ	Ê đê	Buôn Tri Gha		
103		Ksor H' Dlũ		Nam	Ê đê	Buôn Tri Gha		
104		Kpă Y Phiếu		Nam	Ê đê	Buôn Tri Gha		
6	Xã Ea Hiao							
1	tổ 01	Phạm Thị Hiệp		nữ	kinh	THÔN 1		QĐ Số 157; ngày 10/9/2022
2		Hoàng Tấn		nam	kinh			
3		Trương Văn Nhân		nam	kinh			
4		Dương Tấn Ngọc		nam	kinh			
5		Nguyễn Văn Hà		nam	kinh			
6	tổ 02	Hoàng văn thanh		nam	kinh	THÔN 2		QĐ Số 57; ngày 16/6/2022
7		Nguyễn thanh khoa		nam	kinh			
8		Trần Thị Trinh		nam	kinh			
9		Huỳnh Trọng Trí		nam	kinh			
10		Hồ văn lợi		nam	kinh			

11	tổ 03	Nguyễn Kim Chính		nam	kinh	THÔN 4A		QĐ Số 158; ngày 10/9/2022
12		Nguyễn Văn Nam		nam	kinh			
13		Nguyễn Thanh Liêm		nam	kinh			
14		Phạm Bá Hùng		nam	kinh			
15		Nguyễn Thị Hiền		nữ	kinh			
16	tổ 04	Lưu Văn Nghị		nam	kinh	THÔN 4B		QĐ Số 150; ngày 10/9/2022
17		Phạm Văn Tiểu		nam	kinh			
18		Trần thị tuyết		nữ	kinh			
19		Bùi Đình Hải		nam	kinh			
20		Phạm Thị Thảo		nữ	kinh			
21	tổ 05	Phạm Văn Hóa		nam	kinh	THÔN 5A		QĐ Số 151; ngày 10/9/2022
22		Nguyễn văn dương		nam	kinh			
23		Lưu Văn Tiên		nam	kinh			
24		Vũ Thị Thêu		nữ	kinh			
25		Bùi Đình Hộ		nam	kinh			
26	tổ 06	Đoàn xuân Đà		nam	kinh	THÔN 5B		QĐ Số 152; ngày 10/9/2022
27		Vũ xuân Nam		nam	kinh			
28		Triệu Duy Dành		nam	kinh			
29		Nguyễn Thị chăm		nữ	kinh			
30		Phạm Văn Thơi		nam	kinh			
31	tổ 07	Nguyễn Văn Toàn		nam	kinh	THÔN 11		QĐ Số 57; ngày 10/9/2022
32		Phạm Văn Dũng		nam	kinh			
33		Phạm Ngọc Triều		nam	kinh			
34		Dương Xuân Đức		nam	kinh			
35		Nguyễn Thị Hải		nữ	kinh			
36	tổ 08	Nguyễn Văn Chí		nam	kinh	THÔN 6		QĐ Số 160; ngày 10/9/2022
37		Nguyễn Lợi		nam	kinh			
38		Nguyễn Hữu Sanh		nam	kinh			
39		Bùi Thị Mỹ Dung		nữ	kinh			
40		Trần Đức Miên		nam	kinh			
41	tổ 09	Bàn Tiên Phú		nam	đao	THÔN 7A		QĐ Số 159; ngày 10/9/2022
42		Bàn cao Lâm		nam	đao			
43		Hà Mạnh Trường		nam	thái			
44		Triệu Thị Xuân		nữ	đao			
45		Trần Văn Duy		nam	kinh			
46	tổ 10	Lê Thanh Vinh		nam	kinh	THÔN 7B		QĐ Số 161; ngày 10/9/2022
47		Bùi Thị Thủy		nữ	kinh			
48		Nguyễn thi kim ngọc		nữ	kinh			
49		Hoàng văn hoan		nam	kinh			

50		Bùi Công Tuấn		nam	tày		
51	tổ 11	Trịnh Văn Toàn		nam	kinh	THÔN 7C	QĐ Số 158; ngày 10/9/2022
52		Trương Văn Minh		nam	tày		
53		Chu văn rìn		nam	tày		
54		Đàm văn lưu		nam	kinh		
55		Lý Thị Hương		nữ	tày		
56	tổ 12	Hoàng Quốc Sơn		nam	kinh	THÔN 8A	QĐ Số 164; ngày 10/9/2022
57		Lê văn tuyên		nam	kinh		
58		Lê Văn Tường		nam	kinh		
59		Nguyễn Nhật Chiến		nam	kinh		
60		Phạm Văn Chiến		nam	kinh		
61	tổ 13	Đỗ Hoàng Đang		nam	kinh	THÔN 8B	QĐ Số 165; ngày 10/9/2022
62		Vũ Văn Dân		nam	kinh		
63		Nguyễn thị xuân		nữ	kinh		
64		Hoàng thị đẹp		nữ	nùng		
65		Nguyễn Văn Thoại		nam	kinh		
66	tổ 14	Vũ Xuân Thống		nam	kinh	THÔN 9A	QĐ Số 163; ngày 10/9/2022
67		Vũ văn thom		nam	kinh		
68		Nguyễn Ngọc Đê		nam	kinh		
69		Lê Thế Sự		nam	kinh		
70		Nguyễn Thị Diễm		nữ	kinh		
71	tổ 15	Lê văn Bính		nam	kinh	THÔN 9B	QĐ Số 162; ngày 10/9/2022
72		Trần Văn Phán		nam	kinh		
73		Nguyễn Thị phén		nữ	kinh		
74		Lê Thế Ninh		nam	kinh		
75		Long văn thụ		nam	nùng		
76	tổ 16	Nông Văn Hạp		nam	nùng	THÔN 10	QĐ Số 166; ngày 10/9/2022
77		Nông văn Biểu		nam	nùng		
78		Vương Văn Minh		nam	kinh		
79		Hoàng Văn Hiệp		nam	nùng		
80		Nguyễn Công Thái		nam	kinh		
81	tổ 17	Kpă Y Lol		nam	êđê	BUÔN KRA	QĐ Số 167; ngày 10/9/2022
82		Kpă Y Khút		nam	êđê		
83		Ksor Y Ốc		nam	êđê		
84		Ksor H' Bly		nữ	êđê		
85		Ksor Y Môt		nam	êđê		
86	tổ 18	Nay Y Tin		nam	êđê	BUÔN KRÁI	QĐ Số 149; ngày 10/9/2022
87		Ksor Y Chú		nam	êđê		
88		Ksor Kranh		nam	êđê		

89		Nay H' Đin		nữ	gia rây		ngày 10/9/2022
90		Nguyễn Văn Tuất		nam	kinh		
91	tổ 19	Kpă Y Lôk		nam	êđê	BUÔN HIAO 1	QĐ Số 169; ngày 10/9/2022
92		Trương Công Chính		nam	kinh		
93		Trịnh Hữu Văn		nam	kinh		
94		Nay H' Nhip		nữ	êđê		
95		Nay Y Hàn		nam	êđê		
96	tổ 20	Bùi tiến lực		nam	kinh	BUÔN HIAO 2	QĐ Số 170; ngày 10/9/2022
97		Ksor BLim		nam	êđê		
98		Nguyễn Anh Toàn		nam	kinh		
99		Ksor Y Ka		nam	êđê		
100		Nay H' Nguy		nữ	êđê		
101	tổ 21	Nguyễn Đình Chí		nam	kinh	BUÔN BIA	QĐ Số 168; ngày 10/9/2022
102		Nay Y Tem		nam	êđê		
103		Ksor Blốc		nam	êđê		
104		Ksor H' Lan		nữ	êđê		
105		KSor Y đội		nam	êđê		
7	Xã Ea Sol						
1	Thôn Thái	Trần Thanh Hoá		Nam	Kinh		QĐ số 343/QĐ-UBND 01//11/2022
2		Nguyễn Tiên Như		Nữ	Kinh		
3		Phạm Thị Thu Uyên		Nữ	Thái		
4	Thôn Ea Yú	Nguyễn Đức Dự		Nam	Kinh		QĐ số 199/QĐ-UBND 28/10/2019
5		Nguyễn Xuân Tịnh		Nam	Kinh		
6		Nguyễn Văn Thắng		Nam	Kinh		
7	Thôn 7	Tạ Minh Hiệp		Nam	Kinh		QĐ số 198/QĐ-UBND 28/10/202019
8		Đặng Hoàng		Nam	Kinh		
9		Phạm Thị Lệ Ty		Nữ	Kinh		
10	Thôn 6	Dương Cư		Nam	Kinh		QĐ số 197/QĐ-UBND 28/10/2022
11		Hoàng Đức Cường		Nam	Kinh		
12		Lê Biệt		Nam	Kinh		
13	Thôn 5	Đoàn Trọng Đạt		Nam	Kinh		QĐ số 249/QĐ-UBND 21/08/2017
14		Lê Hồng Sơn		Nam	Kinh		
15		Đậu Thị Hằng		Nữ	Kinh		
16	Thôn 3	Trần Quang Tuấn		Nam	Kinh		QĐ số 196/QĐ-UBND 28/10/2019
17		Võ Ngọc Được		Nam	Kinh		
18		Lê Thị Châu Loan		Nữ	Kinh		
19	Thôn 2	Đinh Thái Bình		Nam	Kinh		QĐ số 246/QĐ-UBND 21//08/2017
20		Trương Minh Quốc		Nam	Kinh		
21		Đỗ Thị Uyên Phương		Nữ	Kinh		

22	Buôn Taly	Ksor Blan		Nam	Gia Rai			QĐ số 245/QĐ-UBND 21/08/2017
23		Nay Nem		Nam	Gia Rai			
24		Ksor H' Đoắt		Nữ	Gia Rai			
25	Buôn Mnút	Ksor Bré		Nam	Êđê			QĐ số 341/QĐ-UBND 01/11/2022
26		Kpă H xéo		Nữ	Êđê			
27		Kpă Hồng		Nam	Êđê			
28		Vương Văn Tranh		Nam	Tày			
29		Hoàng Văn Vinh		Nam	Tày			
30	Buôn Kry	Ksor Djuk		Nam	Gia Rai			QĐ số 243/QĐ-UBND 21/08/2017
31		Ksor Tuyên		Nam	Gia Rai			
32		Ksor H' Bhút		Nữ	Gia Rai			
33	Buôn Krái	Ksor Y Kíp		Nam	Gia Rai			QĐ số 342/QĐ-UBND 01/11/2022
34		Nay Bêm		Nam	Gia Rai			
35		Nay H' Dú		Nữ	Gia Rai			
36		Ksor Y Suốt		Nam	Gia Rai			
37		Ksor Tut		Nam	Gia Rai			
38	Buôn Cham	Nay Nhuên		Nam	Gia Rai			QĐ số 193/QĐ-UBND 28/10/2019
39		Nay Xuân		Nam	Gia Rai			
40		Ksor Thuân		Nam	Gia Rai			
41	Buôn Chăm Hoai	Trương Bá Bình		Nam	Kinh			QĐ số 238/QĐ-UBND 21/08/2017
42		Ksor Lók		Nam	Gia Rai			
43		Nguyễn Thị Cừ		Nữ	Kinh			
44	Buôn Bung Tang	Nay Phúc		Nam	Gia Rai			QĐ số 344/QĐ-UBND 01/11/2022
45		Ksor Lố		Nam	Gia Rai			
46		Ksor H' Hóa		Nữ	Gia Rai			
47		Ksor Hon		Nam	Gia Rai			
48		Nay Phong		Nam	Gia Rai			
49	Buôn Bék	Ksor Jêo		Nam	Êđê			QĐ số 236/QĐ-UBND 21/08/2017
50		Nay Ngay		Nam	Êđê			
51		Ksor Thém		Nam	Êđê			
52	Buôn Hwing Drăn	Ksor Mân		Nam	Êđê			QĐ số 340/QĐ-UBND 01/11/2022
53		Ksor Khuynh		Nam	Êđê			
54		Y Kót Niê		Nam	Êđê			
55		Ksor Blă		Nam	Êđê			
56		Nay H' Miên		Nữ	Êđê			
57	Buôn Chư	Kpă Y Mômh		Nam	Êđê			QĐ số 232/QĐ-UBND 21/08/2017
58		Nay Phấn		Nam	Êđê			
59		Hwing H' Hoa		Nữ	Êđê			
60		Ksor Yung		Nam	Gia Rai			QĐ số 254/QĐ-UBND

61	Buôn Tang	Niê Thuel		Nam	Gia Rai			21/08/2017
62		Ksor H' Nhi		Nữ	Gia Rai			
63	Buôn Hoai	Ksor H' Kíp		Nữ	Êđê			QĐ số 345/QĐ-UBND 01/11/2022
64		Đỗ Minh Tám		Nam	Kinh			
65		Nguyễn Hữu Thạch		Nam	Kinh			
66		Ksor H' Dju		Nữ	Êđê			
67		Trần Nhất Tuấn		Nam	Kinh			
8	Xã Ea Nam							
1	Tổ hòa giải Thôn 1	Nguyễn Tuyết Mai		Nữ	Kinh	Tổ hòa giải Thôn 1	CD Kế toán	Quyết định số 96/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
2		Vũ Ngọc Bình		Nam	Kinh			
3		Tô Văn Thân		Nam	Kinh			
4		Đỗ Hữu Sang		Nam	Kinh			
5		Trần Thị Dư		Nữ	Kinh		TC Kế Toán	
6		Bùi Ngọc Hà		Nam	Mường			
7	Tổ hòa giải Thôn 2	Cao Đăng Hải		Nam	Kinh	Tổ hòa giải Thôn 2	TC Hành chính học	Quyết định số 97/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
8		Mai Văn Nhân		Nam	Kinh			
9		Lê Đình Thịnh		Nam	Kinh		CD TĐTT	
10		Mai Thị Hạnh		Nữ	Kinh		TC Văn hóa	
11		Mai Xuân Sắn		Nam	Kinh			
12		Nguyễn Trí Mừng		Nam	Kinh			
13		Nguyễn Thị Châu		Nữ	Kinh			
14	Tổ hòa giải Thôn 2A	Phạm Quang Trung		Nam	Kinh	Tổ hòa giải Thôn 2A		Quyết định số 98/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
15		Vũ Thị Tam		Nữ	Kinh			
16		Nguyễn Văn Long		Nam	Kinh			
17		Hồ Thị Mỹ		Nữ	Kinh		CD Sư phạm	
18		Lê Chí Kiên		Nam	Kinh			
19		Phạm Thành Công		Nam	Kinh			
20		Đinh Ngọc Hải		Nam	Kinh			
21	Tổ hòa giải Thôn 3	Phạm Văn Tuyên		Nam	Kinh	Tổ hòa giải Thôn 3		Quyết định số 99/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
22		Lê Hưng Tình		Nam	Kinh			
23		Võ Văn Toàn		Nam	Kinh			
24		Nguyễn Viết Thú		Nam	Kinh			
25		Nguyễn Thị Nam		Nữ	Kinh			
26		Đỗ Thị Miên		Nữ	Kinh			
27		Nguyễn Sỹ Quý		Nam	Kinh			
28	Tổ hòa giải Thôn 4	Đỗ Tiến Thanh		Nam	Kinh	Tổ hòa giải Thôn 4		Quyết định số 100/QĐ-UBND của UBND xã Ea
29		Vũ Ngọc Tuấn		Nam	Kinh			
30		Nguyễn Minh Chung		Nam	Kinh			
31		Lê Thị Len		Nữ	Kinh			

32		Nguyễn Huy Đường		Nam	Kinh			Nam ngày 18/4/2024
33		Vũ Đình Thành		Nam	Kinh			
34		Phạm Văn Đăng		Nam	Kinh			
35	Tổ hòa giải thôn 5	Hồ Trung Thành		Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 5		Quyết định số 101/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
36		Nguyễn Quốc Hùng		Nam	Mường			
37		Bùi Thị Tình		Nữ	Kinh			
38		Vũ Duy Doan		Nam	Kinh			
39		Trần Văn Tài		Nam	Kinh			
40		Nguyễn Duy Nguyên		Nam	Kinh			
41	Tổ hòa giải thôn 6	Nguyễn Thị Tám		Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6		Quyết định số 102/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
42		Đào Công Lượng		Nam	Kinh			
43		Y Nhâm Niê		Nam	Ê Ê			
44		Nguyễn Phước Bình		Nam	Kinh			
45		Nguyễn Thị Nguyệt		Nữ	Kinh			
46	Tổ hòa giải thôn 7	Lê Văn Tùng		Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 7		Quyết định số 103/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
47		Nguyễn Đăng Thao		Nam	Kinh			
48		Đoàn Ngọc Nhiên		Nam	Kinh			
49		Vương Văn Dương		Nam	Tày			
50		Phạm Thị Hương		Nữ	Kinh			
51		Nguyễn Thị Chân Chân		Nữ	Mường			
52	Tổ hòa giải thôn 8	Nguyễn Văn Mai		Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 8		Quyết định số 104/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
53		Phạm Văn Thọ		Nam	Kinh			
54		Nguyễn Tiến Dũng		Nam	Kinh			
55		Bùi Văn Ngòi		Nam	Mường			
56		Lãnh Văn Tuế		Nam	Tày			
57		Nguyễn Thị Liên		Nữ	Mường			
58		Lê Xuân Hiệp		Nam	Kinh			
59	Tổ hòa giải thôn Ea Đen	Nguyễn Văn Khanh		Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn Ea Đen		Quyết định số 105/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
60		Mai Thị Đồng		Nữ	Kinh			
61		Mai Thị Thanh Nhân		Nữ	Kinh			
62		Đào Thị Hồng		Nữ	Kinh			
63		Nguyễn Văn Muội		Nam	Kinh			
64		Trần Thị Lê		Nữ	Kinh			
65	Tổ hòa giải thôn Ea Sia A	Hồ Sỹ Hùng		Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn Ea Sia A		Quyết định số 110/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
66		Hoàng Công Cuộc		Nam	Kinh			
67		Hoàng Thị Hoa		Nữ	Kinh			
68		Bùi Xuân Huế		Nam	Kinh			
69		Hoàng Đình Phụng		Nam	Kinh			

70		Lê Văn Từ		Nam	Kinh			
71	Tổ hòa giải thôn Ea Sia B	Nguyễn Văn Hoàng		Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn Ea Sia B		Quyết định số 111/QĐ- UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
72		Nguyễn Quốc Dân		Nam	Kinh			
73		Hoàng Dương Phước		Nam	Kinh			
74		Lê Huỳnh Nguyên		Nam	Kinh			
75		Trần Thị Minh Trang		Nữ	Kinh			
76		Nguyễn Thanh Hào		Nam	Kinh			
77		Nguyễn Thị Thương		Nữ	Kinh			
78		Nguyễn Kiên		Nam	Kinh			
79	Tổ hòa giải thôn Ea Ksô	Đào Quang Trung		Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn Ea Ksô	ĐH CNTT	Quyết định số 107/QĐ- UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
80		Nguyễn Viết Vinh		Nam	Kinh			
81		Lê Kiên Cường		Nam	Kinh			
82		Nguyễn Thị Hương		Nữ	Kinh			
83		Nguyễn Thái Hải		Nam	Kinh			
84		Nguyễn Hữu Thương		Nam	Kinh			
85		Đào Khắc Hiệp		Nam	Kinh			
86		Nguyễn Viết Vĩnh		Nam	Kinh			
87	Tổ hòa giải thôn Ea Ksô A	Thái Doãn Nghị		Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn Ea Ksô A		Quyết định số 106/QĐ- UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
88		Ngô Đức Vĩnh		Nam	Kinh			
89		Phan Văn Du		Nam	Kinh			
90		Phạm Đức Duệ		Nam	Kinh			
91		Phạm Thị Hà		Nữ	Kinh			
92		Thái Thị Thu		Nữ	Kinh			
93		Nguyễn Bá Huyền		Nam	Kinh		CĐ Kế hoạch	
94	Tổ hòa giải Buôn Briêng A	Y Phép Niê		Nam	Ê Đê	Tổ hòa giải Buôn Briêng A	TC Trồng trọt	QĐ số 112/QĐ-UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
95		Y Nguát Niê		Nam	Ê Đê			
96		Y Sơn Niê		Nam	Ê Đê			
97		H' Gái Niê		Nữ	Ê Đê			
98		Niê Y Trí		Nam	Ê Đê			
99		Y Siu Niê		Nam	Ê Đê			
100		Y Kruát Hwing		Nam	Ê Đê			
101		Y Thêl Niê		Nam	Ê Đê			
102		Y Hônhr Adrong		Nam	Ê Đê			
103		Y Hải Adrong		Nam	Ê Đê			
104		Y Gươn Adrong		Nam	Ê Đê			
105		Y Lâng Adrong		Nam	Ê Đê			

106	Tổ hòa giải Buôn Briêng B	H' Ngoái Niê		Nữ	Ê Đê	Tổ hòa giải Buôn Briêng B		Quyết định số 113/QĐ- UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
107		Trần Thị Thanh		Nữ	Kinh			
108		Y Thon Niê		Nam	Ê Đê			
109		Y Kliu Niê		Nam	Ê Đê			
110		Y Mút Kpă		Nam	Ê Đê			
111	Tổ hòa giải Buôn Briêng C	Y Víp Niê		Nam	Ê Đê	Tổ hòa giải Buôn Briêng C		Quyết định số 114/QĐ- UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
112		Y Tài Drong		Nam	Ê Đê			
113		Y Hloát Niê		Nam	Ê Đê			
114		H' Vê Niê		Nữ	Ê Đê			
115		Y Nghĩa Niê		Nam	Ê Đê			
116		Y Kai Adrong		Nam	Ê Đê			
117		Y Phên Niê		Nam	Ê Đê			
118		Y Sai Adrong		Nam	Ê Đê			
119	Tổ hòa giải Buôn Kdruh	Y Noan Niê		Nam	Ê Đê	Tổ hòa giải Buôn Kdruh		Quyết định số 109/QĐ- UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
120		Y Mừng Niê		Nam	Ê Đê		TC LLCT	
121		Y Hoang Niê		Nam	Ê Đê			
122		H' Riêng Kpă		Nữ	Ê Đê			
123		Y Briết Niê		Nam	Ê Đê			
124		Y Bô Niê		Nam	Ê Đê			
125		Y Ríng Ksor		Nam	Ê Đê			
126		Y Kuê Niê		Nam	Ê Đê			
127		Y Đơn Kpă		Nam	Ê Đê			
128	Tổ hòa giải Buôn Kdruh A	Y Hoang Ksor		Nam	Ê Đê	Tổ hòa giải Buôn Kdruh A	TC LLCT	Quyết định số 108/QĐ- UBND của UBND xã Ea Nam ngày 18/4/2024
129		Y Triết Niê		Nam	Ê Đê			
130		H' Diệp Ksor		Nữ	Ê Đê		ĐH Luật	
131		Niê Y Phim		Nam	Ê Đê			
132		Y Mũk Ksor		Nam	Ê Đê			
133		Y Djó Kpă		Nam	Ê Đê			
134		Y Chen Niê Kdăm		Nam	Ê Đê			
135		Y Xuân Mlô		Nam	Ê Đê			
136		Y Chuẩn Niê Kdăm		Nam	Ê Đê			
137		Y Ding Niê		Nam	Ê Đê			
9	Xã Ea Tir							
1	Tổ hòa giải Thôn 3	Lê Trung Tuyển	1974	Nam	Kinh	Tổ hòa giải		Quyết định số 121/QĐ- UBND, ngày 12/9/2022 của UBND xã Ea Tir và việc
2		Nguyễn Thị Hòa	1958	Nữ	Mường			
3		Hoàng Văn Hùng	1973	Nam	Tày			

4	Tổ hòa giải Thôn 3	Triệu Văn Tình	1991	Nam	Nùng	Thôn 3		UBND xã Ea Tir về việc kiện toàn Tổ hòa giải Thôn 3, xã Ea Tir
5		Nông Huy Đáp	1959	Nam	Tày			
6		Nguyễn Thị Oanh	1996	Nữ	Kinh			
7	Tổ hòa giải Thôn 4	Vĩ Văn Đức	1986	Nam	Nùng	Tổ hòa giải Thôn 4		Quyết định số 122/QĐ- UBND, ngày 12/9/2022 của UBND xã Ea Tir về việc kiện toàn Tổ hòa giải Thôn 4, xã Ea Tir
8		Vương Văn Tô	1980	Nam	Nùng			
9		Thạch Văn Môn	1983	Nam	Nùng			
10		Hoàng Đức Mạnh	1994	Nam	Nùng			
11		Nguyễn Thị Nguyệt	1983	Nữ	Kinh			
12		Triệu Sáng Quý	1975	Nam	Dao			
13	Tổ hòa giải Thôn Bình Minh	Chiu A Tư	1990	Nam	Dao	Tổ hòa giải Thôn Bình Minh		Quyết định số 123/QĐ- UBND, ngày 12/9/2022 của UBND xã Ea Tir về việc kiện toàn Tổ hòa giải Thôn Bình Minh, xã Ea Tir
14		Dương Chung Tiến	1959	Nam	Dao			
15		Lý Ngọc Hương	1981	Nam	Dao			
16		Dương Mạnh Hùng	1987	Nam	Dao			
17		Chiu Thị Mai	1991	Nữ	Dao			
18		Triệu Sinh Liên	1986	Nam	Dao			
19	Tổ hòa giải Thôn Bình Sơn	Tăng Văn Tường	1987	Nam	Dao	Tổ hòa giải Thôn Bình Sơn		Quyết định số 124/QĐ- UBND, ngày 12/9/2022 của UBND xã Ea Tir về việc kiện toàn Tổ hòa giải Thôn Bình Sơn, xã Ea Tir
20		Tăng Văn Thái	1992	Nam	Dao			
21		Chiu A Sênh	1987	Nam	Dao			
22		Nguyễn Thị Phúc	1975	Nữ	Kinh			
23		Dương Thị Thu	1982	Nữ	Dao			
24		Diêng Chổng Lầu	1961	Nam	Dao			
25	Tổ hòa giải Buôn Drăn	Y Dung Niê	1964	Nam	Ê đê	Tổ hòa giải Buôn Drăn		Quyết định số 126/QĐ- UBND, ngày 12/9/2022 của UBND xã Ea Tir về việc kiện toàn Tổ hòa giải Buôn Dral, xã Ea Tir
26		Y Dương Niê	1985	Nam	Ê đê			
27		Y' Khuôn Rmăh	1980	Nam	Gia Rai			
28		Y Việt Niê	1998	Nam	Ê đê			
29		Y Đhun Niê	1985	Nam	Ê đê			
30		H Ruôi Êban	1998	Nữ	Ê đê			
31	Tổ hòa giải Buôn Ea Tiêu	Y' Yô Ayũn	1982	Nam	Ê đê	Tổ hòa giải Buôn Ea Tiêu		Quyết định số 125/QĐ- UBND, ngày 12/9/2022 của UBND xã Ea Tir về việc kiện toàn Tổ hòa giải Buôn Ea Tiêu, xã Ea Tir
32		Triệu Văn Hải	1982	Nam	Dao			
33		Y Krêc Niê	1957	Nam	Ê đê			
34		Y Phú Byă	1995	Nam	Ê đê			
35		Y Yên Niê	1985	Nam	Ê đê			
36		H Wa Byă	1990	Nữ	Ê đê			
10	Xã Ea Ral							
1		Nguyễn Thành Đô	1960	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 1		79/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
2		Vương Thị Kim Phúc	1978	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 1		79/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018

3	Tổ hòa giải thôn 1	Tạ Kim Tiên	1990	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 1		79/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
4		Võ Thị Kim Anh	1978	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 1		79/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
5		Nguyễn Hữu Cảnh	1993	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 1		79/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
6		Vương Sum	1949	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 1		79/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
7	Tổ hòa giải thôn 2	Nguyễn Cửu Lam Sơn	1968	Nam	kinh	Tổ hòa giải thôn 2		78/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
8		Bùi Văn Phúc	1965	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 2		78/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
9		Võ Văn Thịnh	1960	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 2		78/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
10		Trần Vĩnh Hồng	1969	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 2		78/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
11		Trần Tấn Phới	1964	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 2		78/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
12		Nguyễn Thị Tinh	1963	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 2		78/QĐ-UBND, ngày 16/5/2018
13	Tổ hòa giải thôn 3	Trần Văn Miên	1961	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 3		95/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
14		Nguyễn Văn Hùng	1954	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 3		95/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
15		Nguyễn Thế Tài	1982	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 3		95/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
16		Lê Ngọc Hà	1982	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 3		95/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
17		Hoàng Văn Hải	1976	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 3		95/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
18		Phạm Thị Hương	1969	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết		77/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
19		Trần Văn Sứ	1964	Nam	Kinh	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết		77/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
20		Nguyễn Thị Hằng	1975	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết		77/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
21		Nguyễn Trường Sơn	1966	Nam	Kinh	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết		77/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018

22	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết	Nguyễn Bá Lực	1969	Nam	Kinh	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết	77/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
23		Y Nhớ ADRong	1978	Nam	Ê ĐÊ	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết	93/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
24		Y Zuốt Niê	1965	Nam	Ê ĐÊ	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết	93/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
25		H Nem Niê	1986	Nữ	Ê ĐÊ	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết	93/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
26		H Đot KSor	1986	Nữ	Ê ĐÊ	Tổ hòa giải B. Đoàn Kết	93/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
27	Tổ hòa giải thôn 5	Phan Thị Hà	1969	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 5	85/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018
28		Hoàng Công Danh	1976	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 5	85/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018
29		Nguyễn Thị Hương	1958	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 5	85/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018
30		Nguyễn Thế Sơn	1964	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 5	85/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018
31		Hoàng Thị Thơ	1980	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 5	85/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018
32		Vũ Công Duyên	1950	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 5	85/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018
33		Lường Xuân Hải	1989	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 5	85/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018
34	Tổ hòa giải thôn 6	Bùi Văn Nghị	1959	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6	76/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
35		Hoàng Văn Thành	1985	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6	76/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
36		Phạm Xuân Kiên	1982	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6	76/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
37		Đinh Thị Huấn	1954	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6	76/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
38		Trần Hữu Nhân	1967	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6	76/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
39		Võ Tá Chiến	1969	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6A	75/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
40		Nguyễn Quang Tá	1960	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6A	75/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018

41	Tổ hòa giải thôn 6A	Phạm Thị Vinh	1968	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6A		75/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
42		Biện Khoa Văn	1961	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6A		75/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
43		Đỗ Thị Hòa Hào	1978	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6A		75/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
44		Nguyễn Ngọc Thùy	1974	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6A		75/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
45		Nguyễn Trường Sơn	1985	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 6A		75/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
46	Tổ hòa giải thôn 7	Lê Văn Sáu	1964	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 7		74/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
47		Nguyễn Văn Thắng	1966	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 7		74/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
48		Hồ Trọng Thủ	1975	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 7		74/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
49		Trần Thị Diệu	1968	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 7		74/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
50		Trần Vĩnh Hoài Thanh	1989	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 7		74/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
51		Nguyễn Văn Sang	1967	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 7		74/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
52		Nguyễn Thị Mai	1962	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 7		74/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
53		Bùi Thị Liên	1960	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 7		74/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
54	Tổ hòa giải thôn 8	Đoàn Thanh Long	1948	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 8		73/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
55		Nguyễn Văn Hân	1954	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 8		73/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
56		Phạm Thị Thu Hương	1964	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 8		73/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
57		Lê Xuân Trinh	1962	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 8		73/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
58		Trần Văn Nhiệm	1976	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 8		73/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
59		Lê Đình Tín	1989	Nam	Kinh	Tổ hòa giải thôn 8		73/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018

60		Trần Thị Cả	1952	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 8		73/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
61		Lê Thị Xuân	1961	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải thôn 8		73/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
62	Tổ hòa giải B. A Riêng	Y Giáp KSor	1954	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. A Riêng		80/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
63		Y Mua KSor	1954	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. A Riêng		80/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
64		Y Bul ADRong	1975	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. A Riêng		80/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
65		H Đôn RCăm	1986	Nữ	Gia Rai	Tổ hòa giải B. A Riêng		80/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
66		Y Tuyên Ê Nuôl	1987	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. A Riêng		80/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
67		Y Lý Niê	1959	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Kuh		70/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
68	Tổ hòa giải Buôn Tùng Kuh	H Trinh KSor	1958	Nữ	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Kuh		70/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
69		Y Phing KSor	1960	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Kuh		70/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
70		Y Nhoc KSor	1982	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Kuh		70/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
71		H Toóc Niê	1987	Nữ	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Kuh		70/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
72		Y Bu RCăm	1989	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Thăng		72/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
73	Tổ hòa giải Buôn Tùng Thăng	Y Gu KPă	1959	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Thăng		72/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
74		Y Quốc R Mạnh	1980	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Thăng		72/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
75		H Mến RCăm	1986	Nữ	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Thăng		72/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
76		Đỗ Văn Đức	1974	Nam	Kinh	Tổ hòa giải B. Tung Thăng		72/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
77		Y Thon Niê	1989	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Thăng		72/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
78		H Búi Niê	1982	Nữ	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Thăng		72/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018

79	Tổ hòa giải B. Tung Xê	Y Wum Niê	1974	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Xê		71/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
80		Y Bric KSor	1977	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Xê		71/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
81		Cao Thị Mỹ Hạ	1986	Nữ	Kinh	Tổ hòa giải B. Tung Xê		71/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
82		Y Chức KSor	1982	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Xê		71/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
83		Y Nú Siu	1987	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Xê		71/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
84		Y Noang KSor	1986	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Xê		71/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
85		Y Biết KSor	1966	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Xê		71/QĐ-UBND, ngày 10/5/2018
86	Tổ hòa giải B. Tung Tah	Y Nay KSor	1966	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Tah		94/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
87		Y Djăm Niê	1981	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Tah		94/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
88		Y Plih Siu	1974	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Tah		94/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
89		H Hiang KSor	1986	Nữ	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Tah		94/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
90		Y Krin Niê	1989	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Tah		94/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
91		Y Dôi KSor	1980	Nam	Gia Rai	Tổ hòa giải B. Tung Tah		94/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
92		Cao Quốc Hậu	1982	Nam	Kinh	Tổ hòa giải B. Tung Tah		94/QĐ-UBND, ngày 22/6/2018
11	Xã Ea H'Leo							
1	Tổ hòa giải Thôn 1	Đinh Thị Bích Thảo	1979		Kinh	Thôn 1		360/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
2		Đỗ Thị Hạnh	1968		Kinh			
3		Hà Văn Huyền	1981		Kinh			
4		Bùi Thị Liên	1985		Kinh			
5	Tổ hòa giải Thôn 2A	Bùi Thị Sa	1973		Kinh	Thôn 2A		361/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
6		Lê Quang Bằng	1957		Kinh			
7		Lê Văn Bình	1986		Kinh			
8		Nguyễn Đức Khanh	1982		Kinh			

9			1985		Kinh		
10	Tổ hòa giải Thôn 2B	Nguyễn Ngọc Chung	1965		Kinh	Thôn 2B	362/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
11		Nguyễn Văn Hoà	1963		Kinh		
12		Phan Thị Kim Loan	1969		Kinh		
13		Trương Quang Thành	1962		Kinh		
14		Nguyễn Văn Yên	1957		Kinh		
15	Tổ hòa giải Thôn 2C	Lê Thị Bích Thủy	1982		Kinh		363/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
16		Đào Thị Thắm	1990		Nùng		
17		Lê Ngọc Thành	1957		Kinh		
18		Hoàng Văn Hiến	1968		Kinh		
19		Nguyễn Văn Thép	1964		Kinh		
20	Tổ hòa giải Thôn 3	Nguyễn Thị Lùng	1986		Kinh	Thôn 3	364/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
21		Trần Thị Hà	1962		Kinh		
22		Lê Minh Hải	1992		Kinh		
23		Lê Thành Lâm	1992		Kinh		
24		Nguyễn Thị Hiền	1960		Tây		
25	Tổ hòa giải Thôn 4	Hoàng Đức Thuận	1978		Kinh	Thôn 4	365/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
26		Phan Ngọc Phát	1975		Kinh		
27		Đinh Xuân Hòa	1961		Kinh		
28		Nguyễn Tấn sỹ	1978		Kinh		
29		Giáp Thị Phương	1970		Kinh		
30	Tổ hòa giải Thôn 5	Hà Hữu Châm	1959		Kinh	Thôn 5	366/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
31		Vũ Xuân Thành	1962		Kinh		
32		Lê Văn Hiến	1957		Kinh		
33		Hồ Tung	1969		Kinh		
34		Phạm Thị Bảy	1958		Kinh		
35	Tổ hòa giải Thôn 6	Nguyễn Gia Ngô	1960		Kinh	Thôn 6	367/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
36		Mai Văn Thiết	1982		Kinh		
37		Trần Thị Phương	1962		Kinh		
38		Nguyễn Đế Thuận	1959		Kinh		
39		Dương Đình Đủ	1953		Kinh		
40	Tổ hòa giải Thôn 7	Võ Văn Đàn	1958		Kinh	Thôn 7	368/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
41		Phan Văn Đức	1989		Kinh		
42		Hoàng Quốc Hùng	1977		Kinh		
43		Nguyễn Thị Mai	1960		Kinh		
44		Nguyễn Đình San	1962		Kinh		
45		Đinh Thị Hằng	1982		Kinh		

46	Tổ hòa giải Thôn 8	Lại Thế Đàm	1965		Kinh	Thôn 8		369/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
47		Trần Hữu Lục	1965		Kinh			
48		Nguyễn Văn Khoa	1954		Kinh			
49		Nguyễn Thị Trọng	1953		Kinh			
50	Tổ hòa giải Thôn 9	Vũ Xuân Đăng	1976		Kinh	Thôn 9		370/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
51		Trần Hải Đăng	1974		Kinh			
52		Lê Tấn Toàn	1964		Gia Rai			
53		Đặng Nhật Trung	1978		Gia Rai			
54	Tổ hòa giải B Treng	Nay H Wăn	1966		Gia Rai	B Treng		371/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
55		Kpă Y Chua	1966		Gia Rai			
56		Ksor Y Bhur	1957		Ê Đê			
57		Nay Y Lâu	1967		Gia Rai			
58	Tổ hòa giải Bsăm A	Kpă Y Blao	1958		Gia Rai	Bsăm A		373/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
59		Ksor Y Thai	1954		Gia Rai			
60		Rmah y Briêk	1983		Gia Rai			
61		Nay Y Kaih	1969		Gia Rai			
62	Tổ hòa giải Bsăm B	Rmah H Che	1967		Gia Rai	Bsăm B		374/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2020
63		Ksor Y Bông	1969		Gia Rai			
64		Nay Y Khóa	1982		Tây			
65		Adrong H Krun	1988		Gia Rai			
66	Tổ hòa giải B.Dang	Nguyễn Văn Dũng	1979		Gia Rai	B.Dang		372/QĐ-UBND NGÀY 29/12/2021
67		Rchăm Y Klô	1988		Gia Rai			
68		Nay Y Băn	1968		Gia Rai			
69		Nay Y Bin	1968		Gia Rai			
12	Xã Ea Khăl							
1		Đinh Thị Vân	1963	Nữ	Kinh	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
2		Trương Thị Mỹ Chi	1978	Nữ	Kinh	HGV		
3		Đặng Văn Linh	1966	Nữ	Kinh	HGV		
4		Phan Thị Hoa	1966	Nữ	Kinh	HGV		
5		Trần Thanh Tâm	1996	Nữ	Kinh	HGV	Cao đẳng	
6	Tổ 2 (Thôn 2)	Nguyễn Thị Hồng Nở	1972	Nữ	Kinh	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
7		Phạm Thị Bích Hạnh	1963	Nữ	Kinh	HGV		
8		Phạm Ngọc Phương	1972	Nữ	Kinh	HGV		
9		Phạm Bá Được	1957	Nam	Kinh	HGV		
10		Vũ Văn Thức	1972	Nam	Kinh	HGV		
11	Tổ 3(Thôn 3)	Nguyễn Hoàng Thăng	1966	Nam	Kinh	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày
12		Đào Văn Duân	1981	Nam	Kinh	HGV		
13		Nguyễn Hoàng Nguyên	1996	Nam	Kinh	HGV	Đại học	

14		Vương Thị Oanh	1971	Nữ	Kinh	HGV		20/12/2022
15		Phan Minh Hiệp	1968	Nam	Kinh	HGV		
16	Tổ 4 (Thôn 4)	Nguyễn Hữu Phúc	1969	Nam	Kinh	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
17		Nguyễn Thị Trăng	1964	Nữ	Kinh	HGV		
18		Nguyễn Minh Hạnh	1958	Nam	Kinh	HGV		
19		Bùi Văn Đăng	1954	Nam	Kinh	HGV		
20		Nguyễn Thị Hiền	1966	Nữ	Kinh	HGV		
21	Tổ 5 (Thôn 5)	Hoàng Hữu Hải	1977	Nam	Nùng	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
22		Vũ Văn Cương	1961	Nam	Kinh	HGV		
23		Phạm Tiến	1977	Nam	Kinh	HGV		
24		Nguyễn Mạnh Hà	1974	Nam	Kinh	HGV		
25		Võ Thị Nhẫn	1971	Nữ	Kinh	HGV		
26	Tổ 6 (Thôn 6)	Đàm Văn Lành	1963	Nam	Tày	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
27		Mộng Sỹ Trung	1979	Nam	Tày	HGV		
28		Lương Văn Quảng	1976	Nam	Nùng	HGV		
29		Lý Văn Thế	1977	Nam	Nùng	HGV		
30		Long Thị Hoa	1978	Nữ	Tày	HGV		
31	Tổ 7 (Thôn 7)	La Thị Hiệu	1987	Nữ	Tày	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
32		Phạm Văn Tuệ	1965	Nam	Kinh	HGV		
33		Lương Văn Hiến	1996	Nam	Tày	HGV		
34		Hứa Thị Nói	1986	Nữ	Nùng	HGV		
35		Lục Văn Liêm	1991	Nam	Tày	HGV		
36	Tổ 8 (Thôn 8)	Hoàng Văn Tâm	1952	Nam	Tày	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
37		Nguyễn Đình Trọng	1952	Nam	Kinh	HGV		
38		Nguyễn Thị Ngọc Gấm	1995	Nữ	Kinh	HGV		
39		Đàm Văn Châu	1977	Nam	Nùng	HGV		
40		Lê Viết Trung	1981	Nam	Kinh	HGV		
41	Tổ 9 (Thôn 9)	Bùi Duy Hằng	1957	Nam	Kinh	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
42		Nguyễn Ngọc Đạm	1964	Nam	Kinh	HGV		
43		Đinh Công Thành	1947	Nam	Kinh	HGV		
44		Nguyễn Văn Tuấn		Nam	Kinh	HGV		
45		Nguyễn Thị Yến	1972	Nữ	Kinh	HGV		
46	Tổ 10 (Thôn 10)	Nguyễn Thị Thanh	1972	Nữ	Kinh	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
47		Trần Hữu Lượng	1962	Nam	Kinh	HGV		
48		Đoàn Quang Nguyên	1976	Nam	Kinh	HGV		
49		Lê Thị Như Nghĩa	1959	Nữ	Kinh	HGV		
50		Nguyễn Tiến Hữu	1969	Nam	Kinh	HGV		

51	Tổ 11 (Thôn Buôn Đung A)	Y Vơ Ê Ban	1982	Nam	Ê Đê	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
52		Y Pheo Ê Ban	1985	Nam	Ê Đê	HGV		
53		H Khiết Niê	1987	Nữ	Ê Đê	HGV		
54		Y Bon Niê	1957	Nam	Ê Đê	HGV		
55		Y Chư Mlô	1990	Nam	Ê Đê	HGV		
56	Tổ 12 (Thôn Buôn Đung B)	Y Bi Ê Ban	1961	Nam	Ê Đê	Tổ trưởng		Quyết định số: 143/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022
57		Y Suăn Ê Ban	1945	Nam	Ê Đê	HGV		
58		Y Gion Rahlan	1975	Nam	Ê Đê	HGV		
59		H Ruen Ê Ban	1973	Nữ	Ê Đê	HGV		
60		Y Zut Niê	1997	Nam	Ê Đê	HGV		